

Danh từ ghép, cụm danh từ – compound nouns, noun phrase

Bạn đã biết danh từ là gì và chức năng của nó, bạn cũng đã biết các loại danh từ đếm được và danh từ không đếm được, biết cách chuyển từ danh từ số ít sang danh từ số nhiều. Nhưng chúng ta chưa biết về danh từ ghép và cụm danh từ, thì câu trả lời đã có trong bài viết hôm nay: Danh từ ghép, cụm danh từ.

DANH TỪ GHÉP

Danh từ ghép là 1 danh từ được cấu thành từ 2 từ hoặc hơn. Một danh từ ghép tiếng Anh thường có dạng [danh từ + danh từ] hoặc [tính từ + danh từ], ngoài ra còn một số dạng khác. Nhận dạng được danh từ ghép là rất quan trọng. Mỗi danh từ ghép đóng vai trò như một đơn vị độc lập và có thể bị biến đổi bởi tính từ và các danh từ khác.



Có 3 dạng danh từ ghép

1. Mở hay sử dụng khoảng trống – Có khoảng trống giữa các từ (tennis shoe)
2. Sử dụng dấu gạch ngang – có dấu gạch ngang giữa các từ (six-pack)
3. Đóng – Không có khoảng trống hay dấu gạch ngang giữa các từ (bedroom)

Dưới đây là một số ví dụ về danh từ ghép:

Danh từ	+	Danh từ	bus stop	Is this the bus stop for the number 12 bus?
			fire-fly	In the tropics you can see fire-flies at night.
			football	Shall we play football today?
			full moon	I always feel crazy at full moon .
Tính từ	+	Danh từ	blackboard	Clean the blackboard please.
			software	I can't install this software on my PC.
			breakfast	We always eat breakfast at 8am.
			washing machine	Put the clothes in the red washing machine .
Động từ (-ing)	+	Danh từ	swimming pool	What a beautiful swimming pool !
			sunrise	I like to get up at sunrise .
			haircut	You need a haircut .
			train-spotting	His hobby is train-spotting .
Danh từ	+	Động từ (-ing)	check-out	Please remember that check-out is at 12 noon.
Động từ	+	Giới từ	mother-in-law	My mother-in-law lives with us.

		Danh		Do you think the police accept money
Giới từ	+	từ	underworld	from the underworld ?
Danh từ	+	Tính từ	truckful	We need 10 truckfuls of bricks.

Một số ít danh từ kép có thể gồm ba từ hoặc nhiều hơn: merry-go-round (trò chơi ngựa quay), forget-me-not (hoa lưu ly), mother-in-law (bà gia) ...

Phát âm

Danh từ ghép thường có trọng âm ở từ đầu tiên. Trong cụm từ “pink ball”, cả hai từ đều có trọng âm như nhau (như bạn đã biết, danh từ và **tính từ** thường xuyên được nhấn mạnh). Trong danh từ ghép “golf ball”, từ đầu tiên được nhấn mạnh hơn, mặc dù cả 2 từ đều là danh từ. Vì “golf ball” là một danh từ ghép ta coi nó như một danh từ đơn và vì thế nó có một trọng âm đơn chính – ở từ đầu tiên. Trọng âm rất quan trọng trong danh từ đơn. Ví dụ, nó giúp chúng ta biết được nếu ai đó nói “a GREEN HOUSE” (ngôi nhà sơn màu xanh) hay “a GREENhouse” (nhà kính để trồng cây)

Trật tự của từ trong danh từ kép rất quan trọng. Chú ý sự khác nhau do vị trí của từ chính:

leather shoes (giày da) nhưng shoe leather (da để làm giày)

flower paper (giấy hoa) nhưng paper flower (hoa làm bằng giấy)

Những lỗi thường phạm phải:

- Dùng sai vị trí của từ chính và từ phụ khiến nghĩa bị thay đổi:

**Oil whale lamps were replaced by kerosene lamps in 1860.*

[phải dùng whale oil thay vì oil whale để chỉ dầu cá voi]

- Viết sai chính tả vì bị ảnh hưởng bởi **mạo từ** số ít đi trước:

**a sale office, *an arm dealer, *a clothe brush, *a custom regulation*

[phải viết a sales office, an arms dealer, a clothes brush, a customs regulation]

- Dùng nhầm từ này với nghĩa kia:

**John bought two milk bottles for his children every morning.*

*[phải nói: 'bottles of milk' (chai sữa) thay cho 'milk bottles' (chai dùng để đựng sữa)] *This factory makes bottles of milk for dairy farms.*

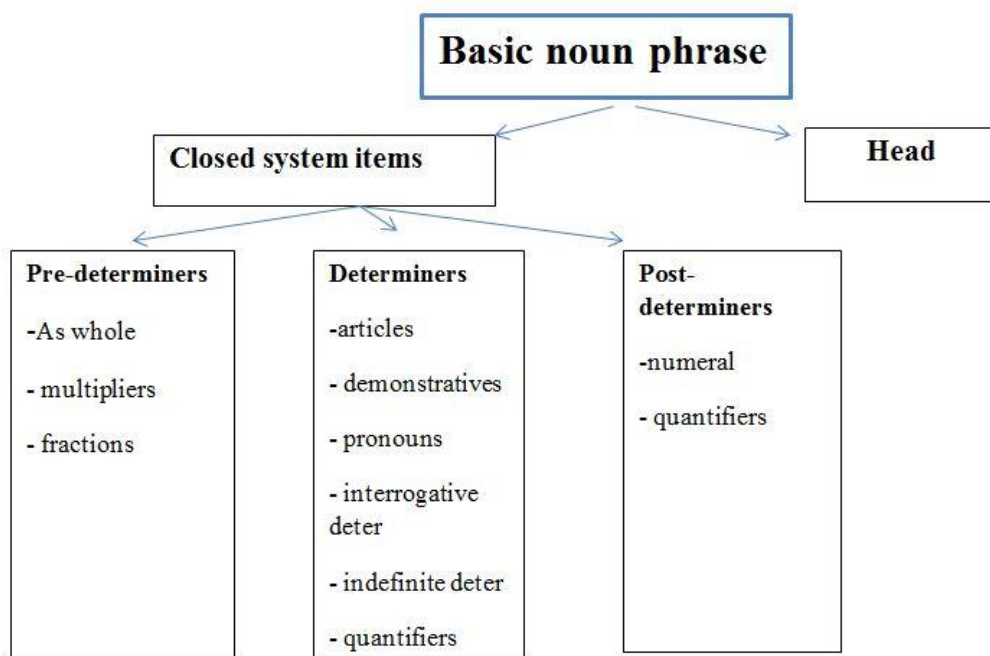
[phải nói: 'milk bottles' (chai dùng để đựng sữa) for thay cho 'bottles of milk']

CỤM DANH TỪ

Định nghĩa: Cụm danh từ là một nhóm từ bắt đầu bằng một danh từ và có chức năng đồng cách. Cụm danh từ này thường đi ngay trước hoặc ngay sau danh từ nó biểu đạt.

Ví dụ: *A victim of the war, he hated the sight of soldiers.*

Cấu trúc: Về cấu trúc của một cụm danh từ, mình có thể chia sẻ là nó cực phức tạp nhưng bù lại được cái dễ nhớ. Tuy nhiên phần cấu trúc của cụm danh từ này chỉ có những bạn học chuyên về ngoại ngữ trong trường đại học mới đụng đến, nên mình chỉ đưa ra cấu trúc của cụm danh từ cơ bản, để các bạn có cái nhìn qua về nó, chứ không phân tích rõ. Tuy nhiên bạn nào muốn lấy tài liệu về phần cụm danh từ này có thể email cho mình nhé.



Không nhất thiết cụm danh từ phải đầy đủ các thành phần trên, thậm chí chỉ cần 1 danh từ thì nó cũng được coi là một cụm danh từ rồi. Ví dụ:

